TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2018
V/v : Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HÒA BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Hội Thẩm Nhân Dân:
1. ông Bùi Văn Thiệu;
2. ông Bùi Văn Ơn

- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bùi Thị Sen, sinh năm 1971. Cư trú và làm việc: xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

- Bị đơn: Bùi Văn Nửn, sinh năm 1964. Cư trú và làm việc: xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn chị Bùi Thị Sen trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Bùi Văn Nửn có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 1990 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh Nửn thường xuyên kiếm cớ đánh đập chị, cuộc sống chung luôn căng thẳng nặng nề không có hạnh phúc. Hiện hai người đã sống ly thân

khoảng một năm nay. Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Sen xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống, yên tâm nuôi dậy con.

2. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Bùi Văn Trưởng, sinh 10/04/2005; Bùi Văn Trắng, sinh năm 1991; Bùi Thị Chi, sinh năm 1994. Khi ly hôn, do cháu Trắng; cháu Chi đã trưởng thành, có gia đình riêng và đủ khả năng lao động nên chị Sen không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Riêng cháu Trưởng còn nhỏ và đang sống phụ thuộc vào bố mẹ nên khi ly hôn chị Sen đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Trưởng và chưa yêu cầu anh Nửn cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

3. Về tài sản; Công nợ chung: chị Sen khai không có.

Ngoài ra chị Sen không có yêu cầu gì thêm.

Anh Nửn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh Nửn được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Nửn theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị Sen và anh Nửn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Sen là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về con chung: Xét yêu cầu của chị Sen là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản; công nợ chung: chị Sen khai nhận không có nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo qui định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Về việc vắng mặt của bị đơn Bùi Văn Nửn: anh Bùi Văn Nửn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Nửn theo thủ tục chung.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Nửn và chị Sen là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do tình tình vợ chồng không hợp nhau khiến cuộc sống chung của vợ chồng luôn căng thẳng nặng nề, bất hòa nhiều năm. Hiện hai người đã sống ly thân khoảng một năm nay. Anh Nửn không đến Tòa thể hiện không có thiện trí hòa giải đoàn tụ vợ chồng, từ bỏ quyền trình bầy nguyện vọng của anh trước việc chị Sen xin ly hôn tại Tòa án.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh Nửn và chị Sen đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Sen với anh Nửn là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[3]. Về con chung: Anh Nửn và chị Sen có 03 con chung là Bùi Văn Trưởng, sinh ngày 10/04/2005; Bùi Văn Trắng, sinh 1991; Bùi Thị Chi, sinh năm 1994. Khi ly hôn, do cháu Trắng; cháu Chi đã trưởng thành, có gia đình riêng và đủ khả năng lao động nên chị Sen không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Riêng cháu Trưởng còn nhỏ và đang sống phụ thuộc vào bố mẹ nên khi ly hôn chị Sen đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Trưởng và chưa yêu cầu anh Nửn cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, điều kiện thực tế và nguyện vọng của đương sự thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Sen là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Sen chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Theo kết quả xác minh tại địa phương thì chị Sen có đầy đủ điều kiện nuôi con. Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 HĐXX xét thấy chưa cần thiết giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4]. Về tài sản; Công nợ chung: Chị Sen khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Sen phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào:

+ Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014;

+ Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; 273; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Sen: Cho chị Bùi Thị Sen được ly hôn anh Bùi Văn Nửn.

- Về con chung: Giao con chung là Bùi Văn Trưởng, sinh ngày 10/04/2005 cho chị Sen trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 11/2018 trở đi cho đến khi cháu Trưởng đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị Sen chưa yêu cầu anh Nửn cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Anh Nửn có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; Công nợ chung: Không có.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị Sen phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí chị Sen đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000590 ngày 26/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị Sen không phải nộp án phí nữa.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạc Sơn;.
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa